HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 11/2019/NQ-HĐND	*Hải Dương, ngày 29 tháng 8 năm 2019*

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Hải Dương

SỞ TƯ PHÁP TỈNH HẢI DƯƠNG
ĐẾN Số: 2262
Ngày: 6/9/2019
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG
KHOÁ XVI, KỲ HỌP THỨ 11

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thể dục thể thao năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 67/2008/QĐ-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao;

Căn cứ Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung chi và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao;

Xét Tờ trình số 68/TTr -UBND ngày 26 tháng 8 năm 2019 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc đề nghị ban hành quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Hải Dương như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Hải Dương, gồm:

a) Đội tuyển tỉnh.

b) Đội tuyển trẻ tỉnh.

c) Đội tuyển năng khiếu các cấp.

d) Đội tuyển cấp huyện.

2. Đối tượng áp dụng

a) Huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang đào tạo, huấn luyện tại các trung tâm đào tạo, huấn luyện thể thao của tỉnh.

b) Huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang làm nhiệm vụ tập luyện, thi đấu tại các giải thể thao thành tích cao quy định tại khoản 14 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thể dục thể thao năm 2018.

3. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao

3.1. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện:

Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện bao gồm:

a) Thời gian tập luyện, huấn luyện ở trong nước: Là số ngày huấn luyện viên, vận động viên có mặt thực tế tập trung tập luyện, huấn luyện theo quyết định của cấp có thẩm quyền; mức chi cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng/người/ngày

TT	HUẤN LUYỆN VIÊN, VẬN ĐỘNG VIÊN ĐỘI TUYỂN	ÁP DỤNG NĂM 2020	ÁP DỤNG TỪ NĂM 2021 TRỞ ĐI
1	Đội tuyển tỉnh	195.000	220.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	155.000	175.000
3	Đội tuyển năng khiếu các cấp	120.000	130.000

b) Tập luyện, huấn luyện ở nước ngoài: Là số ngày thực tế theo quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền trên cơ sở thư mời hoặc hợp đồng đào tạo, tập luyện được ký kết giữa cơ sở được giao nhiệm vụ đào tạo huấn luyện viên, vận động viên thể thao ở trong nước với nước ngoài. Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên cân đối trong khuôn khổ dự toán ngân sách nhà nước chi cho sự nghiệp thể dục thể thao được cấp có thẩm quyền thông báo đầu năm. Trong thời gian tập luyện ở nước ngoài, huấn luyện viên, vận động viên không được hưởng chế độ quy định tại Điểm a Khoản này.

3.2. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng trong thời gian tập trung thi đấu:

Đơn vị tính: Đồng/người/ngày

TT	HUẤN LUYỆN VIÊN, VẬN ĐỘNG VIÊN ĐỘI TUYỂN	ÁP DỤNG NĂM 2020	ÁP DỤNG TỪ NĂM 2021 TRỞ ĐI
1	Đội tuyển tỉnh	270.000	290.000
2	Đội tuyển trẻ tỉnh	195.000	220.000
3	Đội tuyển năng khiếu các cấp	195.000	220.000

3.3. Đối với đội tuyển cấp huyện, trong thời gian tập trung tập luyện và quá trình thi đấu, căn cứ ngân sách cấp huyện theo hạn mức hàng năm, được áp dụng chi bằng mức chi của đội tuyển năng khiếu các cấp.

3.4. Các quy định khác về chế độ cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao thực hiện theo các quy định hiện hành.

4. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện mức chi chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Hải Dương được bố trí trong dự toán của sự nghiệp văn hóa, thể thao và du lịch hàng năm.

Điều 2. Giao Uỷ ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVI, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 29 tháng 8 năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020./.

Nơi nhận:
- Uỷ ban TV Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa TT&DL;
- Bộ Tư pháp (*Cục Kiểm tra văn bản QPPL*);
- Ban Công tác Đại biểu;
- Ban Thường vụ Tỉnh uỷ;

(để báo cáo)

- Thường trực HĐND, UBND, UB MTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Lãnh đạo và CV Văn phòng HĐND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, TP;
- Báo Hải Dương, Trung tâm CNTT - Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Nguyễn Mạnh Hiển

